

BẢN TIN THÁNG

Số 05 – Tháng 7, 2020

- 1 Giá xuất - nhập khẩu bột giấy và giấy
- 5 Tình hình sản xuất - kinh doanh ngành giấy trong nước
- 9 Tin tức đầu tư

HIỆP HỘI GIẤY VÀ BỘT GIẤY VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 59, Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội

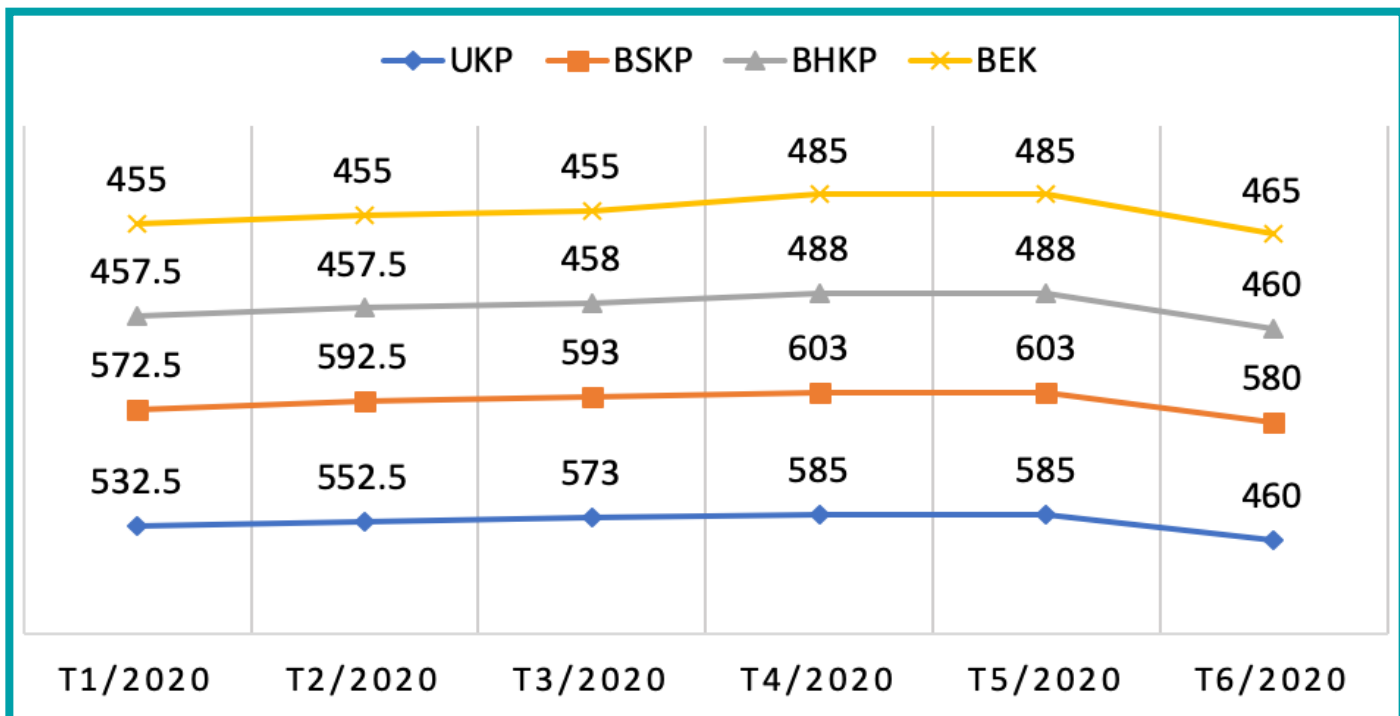
SĐT : 84 24 6654 2872

Email : vanphong.vppa@gmail.com

Web : www.vppa.vn

GIÁ XUẤT – NHẬP KHẨU BỘT GIẤY VÀ GIẤY

1. Giá bột giấy trung bình nhập khẩu khu vực Châu Á (USD/tấn, CIF đến các cảng chính)

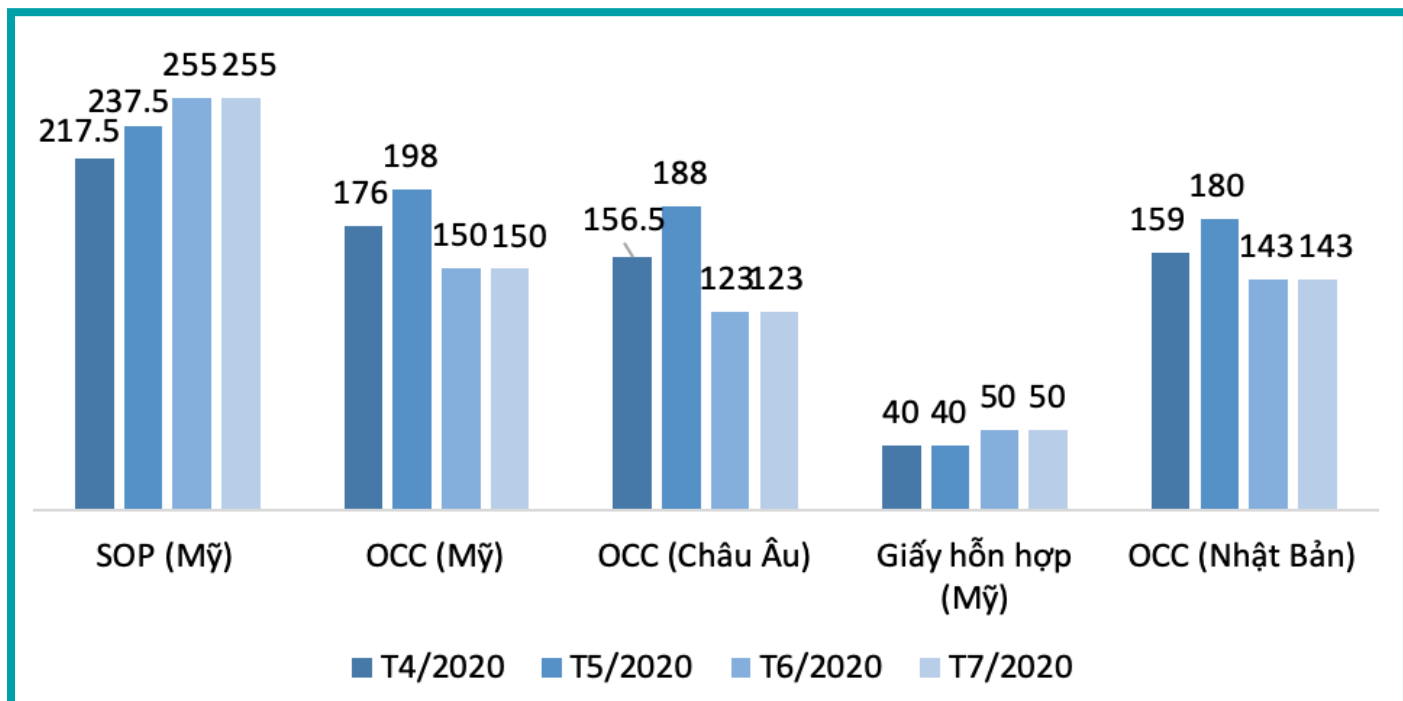


Hình 1: Giá bột giấy trung bình nhập khẩu khu vực Châu Á

- Giá bột chưa tẩy (UKP) nguyên liệu chủ yếu cho sản xuất giấy làm bao bì trong tháng 6/2020 trung bình là 460 USD/tấn, giảm 21,37% so với trung bình tháng 5/2020.
- Giá bột hoá trắng gỗ mềm (BSKP) nguyên liệu chủ yếu cho sản xuất giấy bao bì, bao gói trong tháng 6/2020 trung bình là 580 USD/tấn, giảm 3,81% so với trung bình tháng trước.
- Giá bột hóa trắng gỗ cứng (BHKP) nguyên liệu cho sản xuất giấy in, viết, giấy tissue trong tháng 6/2020 trung bình là 460 USD/tấn, giảm 5,74% so với trung bình tháng trước.
- Giá bột bạch đàn (BEK), thuộc bột hóa trắng gỗ cứng, trong tháng 6/2020 trung bình là 465 USD/tấn, giảm 4,12% so với trung bình tháng 5/2020.

GIÁ XUẤT – NHẬP KHẨU BỘT GIẤY VÀ GIẤY

2. Giá giấy thu hồi trung bình nhập khẩu khu vực Đông Nam Á (USD/tấn, CIF đến các cảng chính)



Hình 2: Giá giấy thu hồi trung bình nhập khẩu khu vực Đông Nam Á

Giá giấy thu hồi trung bình nhập khẩu khu vực Đông Nam Á trong tháng 7/2020 không thay đổi so với tháng trước, cụ thể:

- Giá giấy văn phòng phân loại Mỹ (SOP) trong tháng 7/2020 trung bình là 255 USD/tấn.

- Giá bìa các tông hòm hộp cũ của Mỹ (OCC 11) trong tháng 7/2020 trung bình là 150 USD/tấn.

- Giá bìa các tông hòm hộp cũ Châu Âu (OCC 95/5) trong tháng 7/2020 trung bình là 123 USD/tấn.

- Giá giấy hỗn tạp Mỹ (Mixed Paper) trong tháng 7/2020 trung bình là 50 USD/tấn.

- Giá bìa các tông hòm hộp cũ của Nhật Bản trong tháng 7/2020 trung bình là 143 USD/tấn.

GIÁ XUẤT – NHẬP KHẨU BỘT GIẤY VÀ GIẤY

3. Giá giấy xuất nhập khẩu tại thị trường Việt Nam

Bảng 1: Giá giấy nhập khẩu tại thị trường Việt Nam tháng 6/2020 (USD/tấn, chưa bao gồm thuế và chi phí khác)

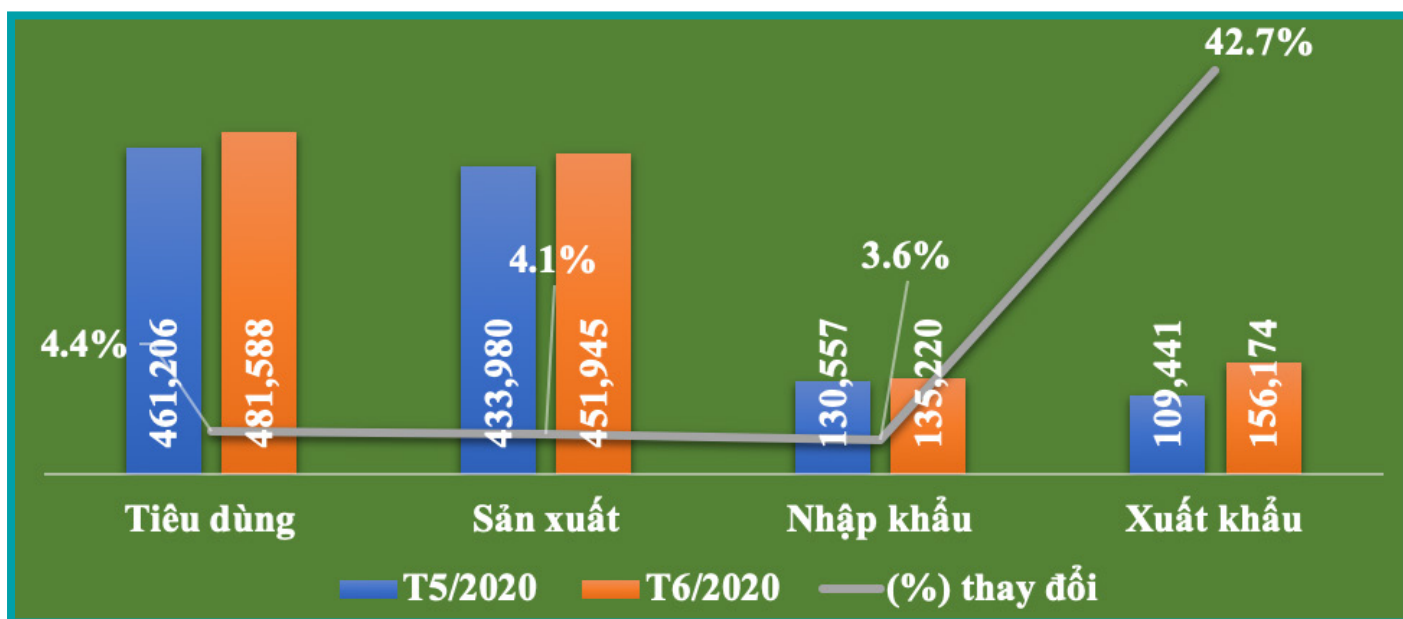
Sản phẩm giấy	Định lượng	Đến thị trường	Đơn giá
Giấy bao bì			
Giấy bao bì lớp mặt (testliner)	120 - 150 gsm	Trung Quốc, HongKong	360 - 370
Giấy bao bì lớp sóng (medium)	85 - 110 gsm	Malaysia, Đài Loan	370 - 380
Giấy tissue			
Giấy tissue dạng cuộn (khăn lau) 3 lớp	13 gsm	Lào, Malaysia	1000 - 1300
Giấy tissue dạng cuộn (vệ sinh)	15 - 18 gsm	Lào, Malaysia, Singapore	880 - 1.050

Bảng 2: Giá giấy xuất khẩu tại thị trường Việt Nam tháng 6/2020 (USD/tấn, CIF)

Sản phẩm giấy	Định lượng	Xuất xứ	Đơn giá
Giấy bao bì			
Duplex trắng 1 mặt	250 - 350 gsm	Hàn Quốc	620 - 640
Duplex trắng 1 mặt	250 - 350 gsm	Trung Quốc	550 - 570
Bìa ngà (Ivory board)	250 - 350 gsm	Trung Quốc	700 - 780
Giấy bao bì lớp mặt (testliner)	150 - 220 gsm	Nhật Bản	430 - 490
Giấy bao bì lớp sóng (medium)	110 - 125 gsm	Nhật Bản	420 - 470
Giấy tissue			
Giấy tissue dạng cuộn (vệ sinh)	12 - 14 gsm	Indonesia	920 - 1390
Giấy tissue dạng cuộn (khăn ăn)	12,5-13,5 gsm	Indonesia	920 - 1390



TÌNH HÌNH SẢN XUẤT - KINH DOANH NGÀNH GIẤY TRONG NƯỚC



Hình 3: Sản lượng ngành giấy Việt Nam tháng 4/2020 so với tháng 3/2020

- **Tổng tiêu dùng** trong tháng 6/2020 đạt 481.588 tấn, tăng 4,4% so với tháng 5/2020.
- **Tổng sản xuất** trong tháng 6/2020 đạt 451.945 tấn, tăng 4,1% so với tháng 5/2020.
- **Tổng nhập khẩu** trong tháng 6/2020 đạt 135.220 tấn, tăng 3,6% so với tháng 5/2020.
- **Tổng xuất khẩu** trong tháng 6/2020 đạt 156.174 tấn, tăng 42,7% so với tháng trước.

Cụ thể:

a. Tiêu dùng

- Giấy làm bao bì, tiêu dùng 381.540 tấn, tăng 4,4% so với tháng 5/2020.
- Giấy in báo, tiêu dùng 4.708 tấn, giảm 72,0% so với tháng 5/2020.
- Giấy in, viết không tráng (sản xuất vở, sổ, in sách giáo dục...) tiêu dùng 43.705 tấn, tăng 1,9% so với tháng 5/2020.
- Giấy in, viết tráng phủ (in lịch, tạp chí, quảng cáo, catalogue...) tiêu dùng

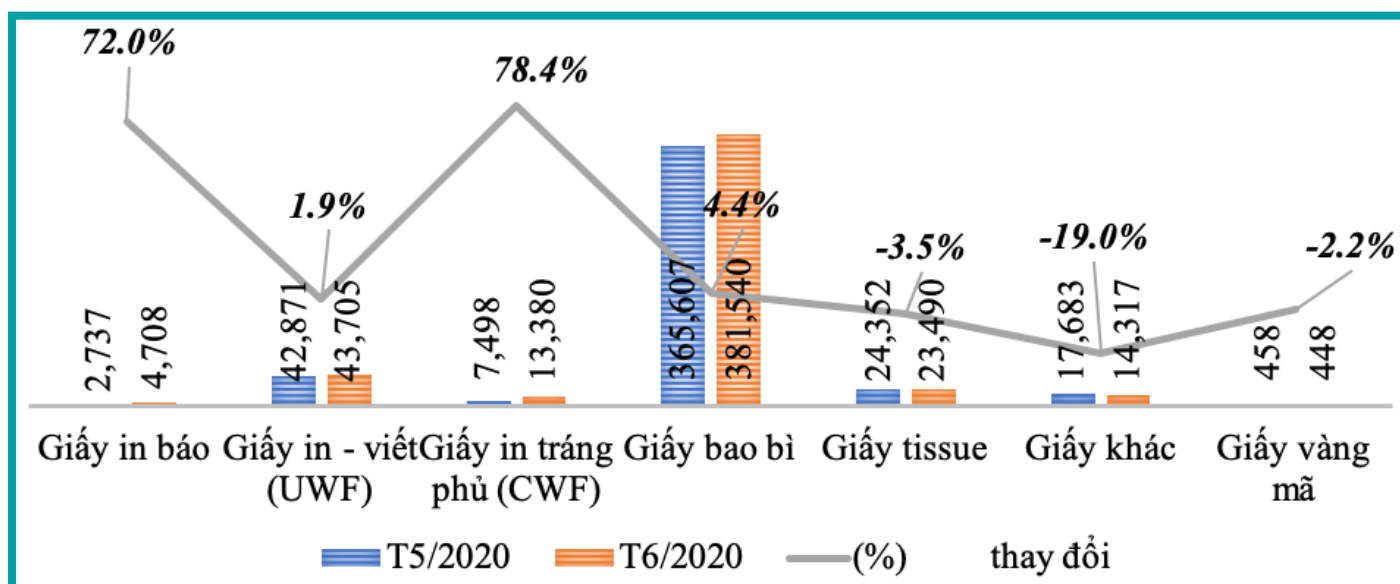
TÌNH HÌNH SẢN XUẤT - KINH DOANH NGÀNH GIẤY TRONG NƯỚC

13.380 tấn, tăng 78,4% so với tháng 5/2020.

- Giấy tissue, tiêu dùng 23.490 tấn, giảm 3,5% so với tháng 5/2020.

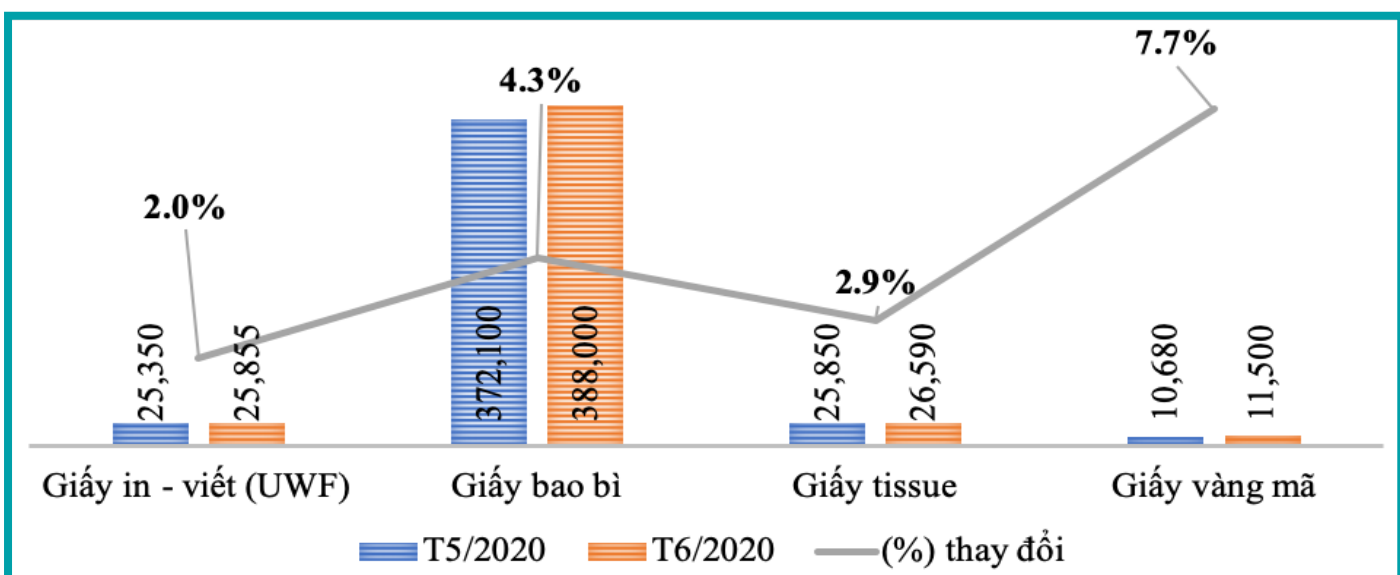
- Giấy khác (giấy in nhiệt, giấy thực phẩm, giấy dược phẩm, giấy cacbonless, ly & cốc giấy, giấy lót tráng nhôm, giấy cho đồ nội thất...) tiêu dùng 14.317 tấn, giảm 19,0% so với tháng 5/2020.

- Giấy vàng mã, tiêu dùng 448 tấn, giảm 2,2% so với tháng 5/2020.



Hình 4: Tiêu dùng các loại giấy tháng 6/2020 so với tháng 5/2020

b. Sản xuất

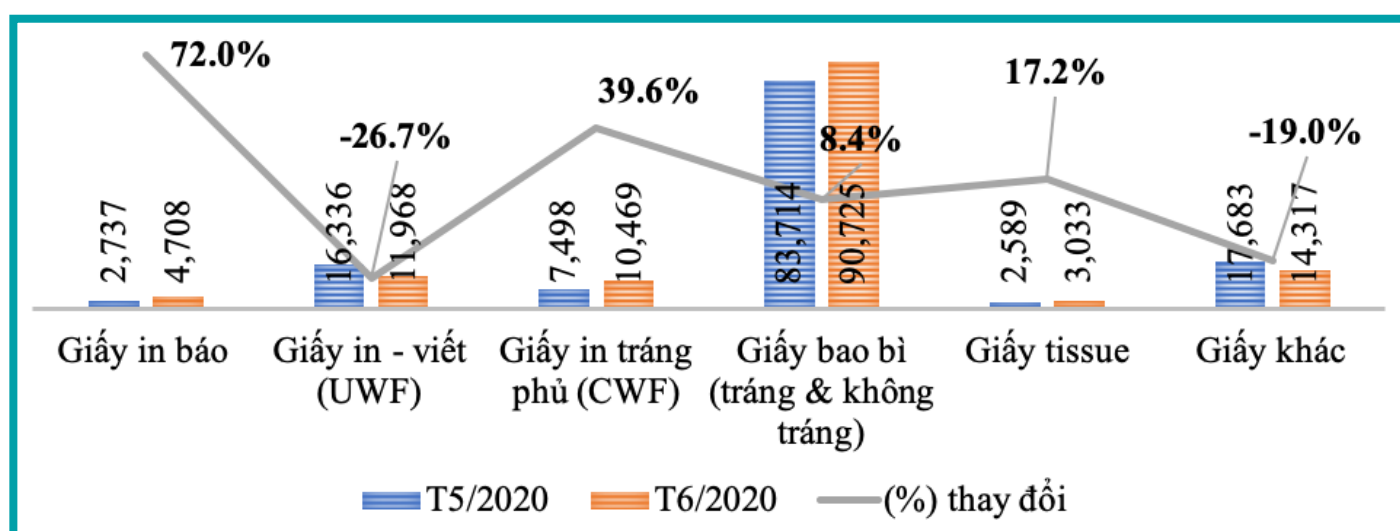


Hình 5: Sản lượng sản xuất tháng 6/2020 so với tháng 5/2020

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT - KINH DOANH NGÀNH GIẤY TRONG NƯỚC

- Giấy làm bao bì, sản xuất đạt 388.000 tấn, tăng 4,3% so với tháng 5/2020.
- Giấy in & viết không tráng, sản xuất đạt 25.855 tấn, tăng 2,0% so với tháng 5/2020.
- Giấy tissue, sản xuất đạt 26.590 tấn, tăng 2,9% so với tháng 5/2020.
- Giấy vàng mã, sản xuất đạt 11.500 tấn, tăng 7,7% so với tháng 5/2020.

c. Nhập khẩu

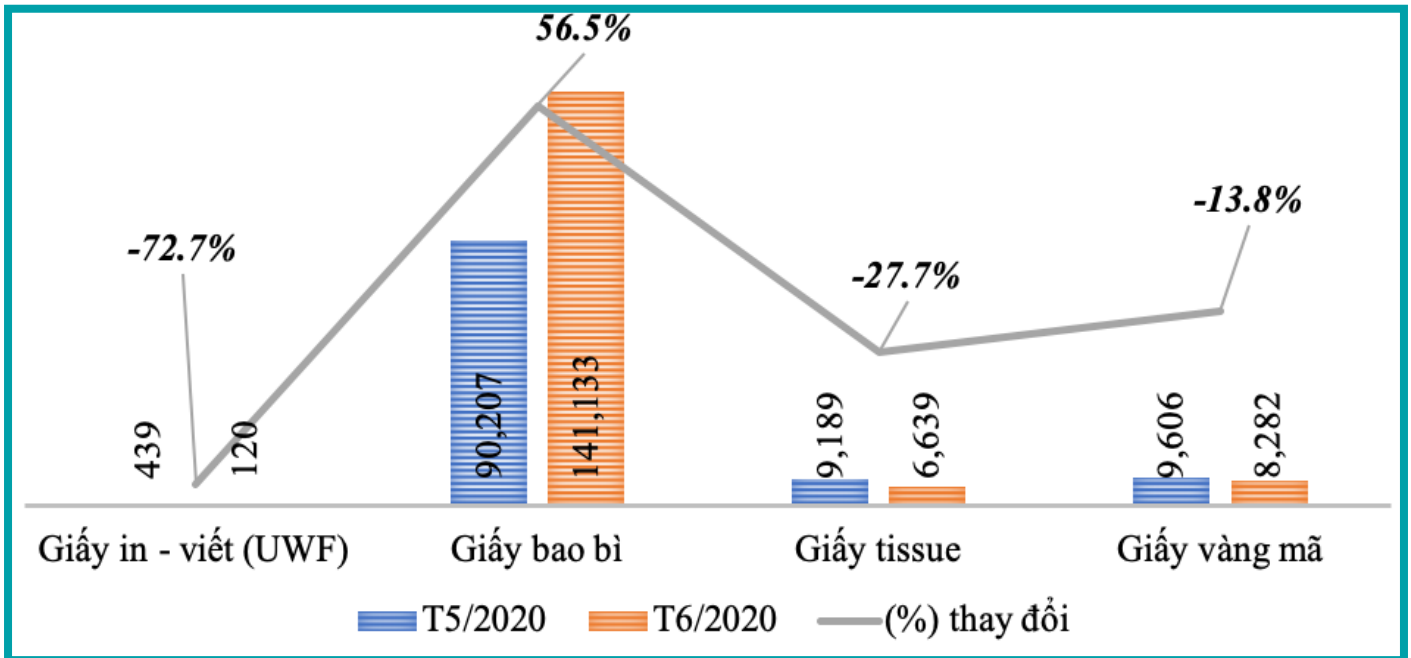


Hình 6: Nhập khẩu các loại giấy tháng 6/2020 so với tháng 5/2020

- Giấy làm bao bì, nhập khẩu 90.725 tấn, tăng 8,4% so với tháng 5/2020.
- Giấy in báo, nhập khẩu 4.708 tấn, tăng 72,0% so với tháng 5/2020.
- Giấy in & viết không tráng nhập khẩu 11.968 tấn, giảm 26,7% so với tháng 5/2020.
- Giấy in & viết tráng, nhập khẩu 10.469 tấn tăng 39,6% so với tháng 5/2020.
- Giấy tissue, nhập khẩu 3.033 tấn, tăng 17,2% so với tháng 5/2020.
- Giấy khác (in nhiệt, cacbonless, giấy ngành gỗ, giấy ngành dược, in ảnh, in tiền, ly & cốc giấy, giấy lót tráng nhôm, in tem nhãn & mác...), nhập khẩu 14.317 tấn, giảm 19,0% so với tháng 5/2020.

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT - KINH DOANH NGÀNH GIẤY TRONG NƯỚC

d. Xuất khẩu



Hình 7: Xuất khẩu các loại giấy tháng 6/2020 so với tháng 5/2020

- Giấy làm bao bì, xuất khẩu đạt lượng 141.133 tấn, tăng 56,5% so với tháng 5/2020.
- Giấy in & viết, xuất khẩu đạt 120 tấn, giảm 72,7% so với tháng 5/2020.
- Giấy tissue, xuất khẩu đạt lượng 6.639 tấn, giảm 27,7% so với tháng 5/2020.
- Giấy vàng mã, xuất khẩu đạt lượng 8.282 tấn, giảm 13,8% so với tháng 5/2020.



CMPC mua lại công ty sản xuất tissue hàng đầu của Brazil



Công ty con CMPC đã mua lại SEPAC - một Công ty đã thành lập được 45 năm tại bang Paraná nổi tiếng với các thương hiệu giấy tissue hàng đầu như Duetto và Paloma.

SEPAC là một Công ty gia đình sản xuất giấy tissue ở Brazil được thành lập vào năm 1974 bởi Tiến sĩ Joao Ferreira Dias, sở hữu những thương hiệu giấy tissue nổi tiếng tại Brazil như Duetto, Paloma, Stylus và Maxim. Công ty có một nhà máy tissue ở bang Paraná gồm 6 máy sản xuất giấy tissue và 17 dây chuyền chuyển đổi với công suất hàng năm lên tới 135 nghìn tấn. Ngoài ra, công ty còn có 1 dây chuyền chuyển đổi tã giấy với công suất 175 triệu chiếc mỗi năm. Doanh thu trong năm 2019 ước tính khoảng 200 triệu USD.

Công ty được bán lại cho Softys, một công ty con của CMPC, chuyên sản xuất, cung cấp giấy tissue và các sản phẩm chăm sóc cá nhân.

Sự sáp nhập này rất có ý nghĩa, phù hợp với mục tiêu phát triển của CMPC tại các thị trường có tiềm năng phát triển lớn trong ngành kinh doanh giấy tissue và giúp Softys trở thành nhà sản xuất giấy tissue lớn nhất tại Brazil.

Trước đó, Softys đã có nhà máy công suất đạt 145 nghìn tấn giấy tissue/năm tại bang Sao Paulo Brazil từ năm 2009. Sau khi sáp nhập với SEPAC, công suất sản xuất giấy tissue của Softys sẽ đạt 280 nghìn tấn.

Giá mua lại SEPAC là 1.312 triệu BRL (tương đương khoảng 32 triệu USD) và phải được sự chấp thuận của chính quyền Brazil./.

ND Paper sẵn sàng khởi động lại nhà máy bột giấy ở Maine

Theo nhật báo Bangor, ND Paper sắp khởi động lại nhà máy Old Town sản xuất bột giấy ở Maine.

Nếu hoạt động với công suất tối đa, nhà máy Old Town sẽ có thể sản xuất 275.000 tấn bột kraft không tẩy khô gió mỗi năm.

Trước đây, dưới sự sở hữu của Expera Special Solutions, nhà máy này đã bị tạm dừng hoạt động từ năm 2015. Vào tháng 10 năm 2018, ND Paper đã mua lại nhà máy bột



giấy kraft này từ OTM Holdings, LLC.

ND Paper có kế hoạch tổ chức một buổi lễ mừng sự khởi công trở lại của nhà máy Old Town vào ngày 13 tháng 8 tới./.



Valmet lên kế hoạch khởi chạy các dự án tại Indonesia, Brazil và Thái Lan vào năm 2021

Ngày 9 tháng 7 vừa qua, Valmet đã cung cấp dây chuyền công nghệ nâng cấp cho Công ty PT TEL (PT. Tanjungenim Lestari Pulp and Paper) ở Indonesia, bao gồm hệ thống

nấu liên tục nâng cấp với công suất thiết kế 1.800 tấn khô gió/ngày và 2 dây chuyền thiết bị đóng kiện tự động. Theo Valmet, dự án này sẽ được bổ sung vào hệ thống nấu

liên tục công nghệ G3 hiện có của PT TEL. Dự kiến dự án sẽ khởi chạy vào quý IV năm 2021.

Ngoài ra, Valmet cũng đang cung cấp thiết bị công nghệ cho 2 dự án khác tại Brazil và Thái Lan. Đối tác của Valmet tại Thái Lan là công ty Phoenix Pulp & Paper Public Company Limited's (PPPC), một công ty con của tập đoàn SCG Packaging Public Company Limited. Được biết Valmet sẽ cung cấp công nghệ rửa ép cho nhà máy Nam Pong sản xuất bột gỗ cứng tại tỉnh Khon Kaen Thái Lan, bao gồm 2 máy ép TwinRoll với bộ lọc nước, các bộ phận phụ tùng, các dịch vụ kỹ thuật và hiện trường. Dự kiến dự án sẽ khởi chạy vào quý III năm 2021.

Với dự án tại Brazil, Valmet cung cấp 2 máy tráng phủ cho công ty Oji Papéis Especiais (OPE) tại tiểu vùng Piracicaba. OPE mong muốn tăng sản lượng giấy in nhiệt nhằm tăng độ cạnh tranh trên toàn cầu, tập chung chủ yếu vào thị trường tại Brazil, Bắc Mỹ và Nam Mỹ. Toàn



bộ sản phẩm bao gồm sẽ bao gồm một trạm máy phủ OptiCoat Layer mới, cho khả năng định hình và che phủ rất tốt ngay cả với các lớp mỏng, từ đó giúp tiết kiệm chi phí; một máy cuộn lại, một máy cán mỏng OptiCalender, một cuộn OptiReel Center và lô sấy mạ OptiDry. Phần tự động hóa sẽ bao gồm hệ thống tự động hóa DNA của Valmet với các bộ điều khiển máy và giám sát điều kiện, hệ thống quản lý chất lượng IQ Valmet. Máy tráng phủ có chiều rộng 4,2m, sản xuất ra giấy in nhiệt có định lượng 44 – 55 g/m², tốc độ thiết kế là 1.200m/phút. Dự án dự kiến được khởi chạy vào tháng 11 năm 2021 dưới hình thức từ xa./.

BAN BIÊN TẬP

Đặng Văn Sơn (VPPA)
Lê Huy Dư (VPPA)
Cao Đức Bằng (VPPA)

Đặng Mai Anh (VPPA)
Trần Khánh Linh (VPPA)
Hoàng Tú Ngọc (VPPA Center)

Trình bày: Khánh Linh